

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2023/HS-PT

Ngày: 08- 03- 2023

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Hồng Sơn

*Các Thẩm phán:*

1. Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng;

2. Ông Nguyễn Phước Hưng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Phan Ý Vy – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:**  
Bà Phạm Huỳnh Ngọc Thi– Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 22/2023/TLPT-HS ngày 30 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Hữu L, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu L đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2023/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện CP, tỉnh An Giang.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Nguyễn Hữu L, sinh năm 1961, tại huyện CP, tỉnh An Giang; nơi cư trú: Tổ 11, khóm BH, thị trấn CD, huyện CP, tỉnh An Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo phật; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn: 02/12; con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1917 (chết) và bà Nguyễn Thị N2, sinh năm 1919 (chết); Vợ: Nguyễn Thị N3, sinh năm 1962; có 05 người con, người lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất sinh năm 1997.

Tiền án: Ngày 01/4/1992, bị Toà án nhân dân huyện PQ, tỉnh Kiên Giang xử phạt 05 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản của công dân và Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo quy định tại Điều 138, Điều 155 Bộ luật Hình sự năm 1986. Ngày 26/9/1995, bị bắt đưa đi chấp hành án tại Trại giam Kênh 7 đến ngày 21/11/1999 chấp hành xong hình phạt, nhưng chưa thực hiện xong việc nộp án phí và phân trách nhiệm dân sự.

Tiền sự: Ngày 08/6/2021, bị Công an thị trấn CD, huyện CP ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, đã chấp hành xong quyết định xử phạt.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, vụ án còn có bị cáo Nguyễn Thị Thu X nhưng bị cáo X không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập đến phiên tòa phúc thẩm.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 08/3/2021, nhận được tin tố giác về tội phạm của quần chúng nhân dân, Công an thị trấn CD, huyện CP tiến hành kiểm tra phát hiện Nguyễn Hữu L, Nguyễn Thị Thu X, Nhâm Quốc D, Lê Chí H đang đánh bạc dưới hình thức đánh bài tiến lên được thua bằng tiền, với số tiền đánh bạc mỗi ván từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng tại quán cà phê cô Hạnh, hẻm Đại Phúc Hàng, thuộc khóm BH, thị trấn CD, huyện CP, Công an đã lập biên bản, thu giữ vật chứng, số tiền thu giữ trên người của Nguyễn Hữu L là 498.000 đồng, Nguyễn Thị Thu X là 100.000 đồng, Nhâm Quốc D là 550.000 đồng và Lê Chí H là 130.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2022/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện CP, tỉnh An Giang đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hữu L và bị cáo Nguyễn Thị Thu X phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 65, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu X 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm kể từ ngày 29 tháng 11 năm 2022.

Giao Nguyễn Thị Thu X cho Ủy ban nhân dân thị trấn CD, huyện CP, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người được hưởng án treo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu L 7 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022 và ngày 12 tháng 12 năm 2022 bị cáo Nguyễn Hữu L có đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình

phạt, xin được hưởng án treo, với lý do: Hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo thuộc diện hộ nghèo, bản thân đang mắc bệnh hở van tim, nám phổi, vợ bị bệnh tiểu đường, cao huyết áp, một mình bị cáo phải nuôi 3 người cháu ruột còn nhỏ tuổi, có con dâu bị bệnh tâm thần.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Hữu L thừa nhận có thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã quy kết. Bị cáo vẫn giữ nguyên nội kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo, bị cáo không tranh luận.

Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phúc thẩm phát biểu quan điểm về vụ án:

1. Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu L được nộp trong hạn luật định, đơn có nội dung rõ ràng, nên đề nghị chấp nhận giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

2. Về việc giải quyết vụ án:

- Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu L 07 (bảy) tháng tù là có căn cứ.

- Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo, nhưng tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm được những tài liệu, chứng cứ nào khác để làm căn cứ giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

- Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm quyết định:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu L; giữ nguyên về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Hữu L theo bản án hình sự sơ thẩm số 31/2022/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện CP, tỉnh An Giang.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

- Đơn kháng cáo của bị cáo được nộp trong hạn luật định, đơn có nội dung rõ ràng, nên đủ điều kiện xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

- Bị cáo thuộc diện hộ nghèo, thuộc diện được Trợ giúp pháp lý nhưng do bị cáo có ý kiến bằng văn bản không yêu cầu cử Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo, nên Tòa án không có văn bản đề nghị Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước cử Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo.

[2]. Về nội dung vụ án, xét thấy:

Ngày 08/6/2021, bị cáo Nguyễn Hữu L đã bị Công an thị trấn CD ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc. Ngày

08/3/2021, bị cáo Nguyễn Hữu L tiếp tục có hành vi đánh bạc cùng với Nguyễn Thị Thu X, Nhâm Quốc D, Lê Chí H dưới hình thức đánh bài tiến lên được thua bằng tiền, với số tiền đánh bạc mỗi ván từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng thì bị bắt quả tang.

Tuy số tiền đánh bạc dưới 2.000.000 đồng, nhưng xét thấy bị cáo đã có tiền sự về tội đánh bạc, nên hành vi đánh bạc vào ngày 08/3/2021 của bị cáo Lợi đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, án sơ thẩm tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu L phạm tội “Đánh bạc” là có cơ sở.

[3]. Về kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu L, xét thấy:

[3.1]. Ngày 01/4/1992, bị cáo Nguyễn Hữu L bị Toà án nhân dân huyện PQ, tỉnh Kiên Giang xử phạt 05 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân và Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại Điều 138, Điều 155 Bộ luật Hình sự năm 1986. Mặc dù bị cáo đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 21/11/1999 chấp, nhưng do đến nay chưa thi hành xong về khoản án phí và phân trách nhiệm dân sự, nên chưa được xóa án tích.

[3.2]. Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu L 07 (bảy) tháng tù về tội đánh bạc là có đánh giá đúng với tính chất, mức độ vi của bị cáo đã thực hiện.

Hành vi phạm tội lần này có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, nên không đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại khoản 6 Điều 3 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm không cho bị cáo hưởng án treo là có căn cứ.

[3.3]. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo, nhưng tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm được những tài liệu, chứng cứ nào khác để làm căn cứ giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, nên kháng cáo của bị cáo không có cơ sở chấp nhận

[3.4]. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu L; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2022/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện CP, tỉnh An Giang.

[4]. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2022/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện CP, tỉnh An Giang không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết kháng cáo, kháng nghị.

[5]. Về án phí phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận, lẽ ra bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định. Tuy nhiên, xét bị cáo thuộc diện hộ nghèo, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo có yêu cầu được miễn án phí, nên Hội đồng xét xử chấp nhận miễn án phí cho bị cáo.

Vì những lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu L; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2022/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện CP, tỉnh An Giang.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu L phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu L 7 (bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

3. Về án phí phúc thẩm: Miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo Lợi.

4. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2022/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện CP, tỉnh An Giang không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- TAND cấp cao tại TP Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện CP;
- TAND huyện CP;
- Công an huyện CP;
- Chi cục THADS huyện CP;
- UBND thị trấn CD, huyện CP;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh AG;
- Sở Tư pháp tỉnh AG;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Phòng KTNV - THAHS,
- Tòa Hình sự; Văn phòng TAND tỉnh.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Hồng Sơn**



